

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO DỤC MẦM NON - TIẾNG ANH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-CĐSPND ngày 16 tháng 6 năm 2026
Của Hiệu trưởng trường CĐSP Nam Định)

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Phân phối theo kì					
				I	II	III	IV	V	VI
1. Khối kiến thức, kĩ năng giáo dục đại cương			10						
1	501201	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	2					
2	501302	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3		3				
3	501203	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2				2		
4	501304	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3					3	
5	501205	Giáo dục thể chất	2*	1*	1*				
6	501306	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	3*						
7	501207	Công tác quốc phòng và an ninh	2*						
8	501208	Quân sự chung (thực hành)	2*						
9	501309	Kĩ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	4*						
2. Khối kiến thức, kĩ năng cơ bản			17						
10	502201	Quản lí hành chính nhà nước và quản lí ngành Giáo dục và Đào tạo	2					2	
11	502205	Giáo dục pháp luật	2						2
12	502206	Tin học	2		2				
13	502207	Tiếng Việt và tiếng Việt thực hành	2	2					
14	502208	Văn học thiếu nhi và Đọc, kể diễn cảm	2	2					
15	502309	Âm nhạc và Múa	3	3					
16	502210	Tâm lí học đại cương	2	2					
17	502211	Giáo dục học đại cương	2		2				
3. Khối kiến thức, kĩ năng chuyên ngành			42						
3.1. Khối kiến thức, kĩ năng chuyên ngành Mầm non									
3.1.1. Phần bắt buộc									
18	503201	Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non	2		2				
19	503202	Giáo dục học mầm non	2			2			
20	503203	Giao tiếp, ứng xử của giáo viên mầm non	2			2			
21	503204	Đánh giá trong giáo dục mầm non	2				2		
22	503205	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	2				2		
23	503206	Giáo dục hòa nhập	2					2	
24	503207	Sự phát triển thể chất trẻ mầm non	2		2				
25	503308	Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non	3			3			
26	503209	Vệ sinh - Dinh dưỡng	2					2	
27	503210	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non	2						2
28	503311	Mĩ thuật và kĩ thuật làm đồ dùng đồ chơi trong cơ sở giáo dục mầm non	3	3					

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Phân phối theo kì					
				I	II	III	IV	V	VI
29	503212	Tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	2			2			
30	503213	Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non	2		2				
31	503214	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	2		2				
32	503215	Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học	2			2			
33	503316	Phương pháp hình thành biểu tượng toán cho trẻ mầm non	3			3			
34	503317	Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh	3				3		
35	503218	Chương trình và tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	2					2	
3.1.2. Phần tự chọn (chọn 01 HP)			2					2	
36	503219	Giáo dục thẩm mỹ trong cơ sở giáo dục mầm non	2*					2*	
37	503220	Kể chuyện sáng tạo và trò chơi đóng kịch trong cơ sở giáo dục mầm non	2*					2*	
38	503221	Mỹ thuật ứng dụng trong cơ sở giáo dục mầm non	2*					2*	
39	503222	Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non	2*					2*	
40	503223	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non	2*					2*	
41	503224	Giáo dục môi trường cho trẻ mầm non	2*					2*	
42	503225	Kỹ năng tổ chức ngày hội, ngày lễ trong cơ sở giáo dục mầm non	2*					2*	
3.2. Khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành Tiếng Anh			21						
43	503226	Nghe - Nói 1	2		2				
44	503227	Nghe - Nói 2	2			2			
45	503328	Nghe - Nói 3	3				3		
46	503229	Đọc - Viết 1	2		2				
47	503230	Đọc - Viết 2	2			2			
48	503231	Đọc - Viết 3	2				2		
49	503232	Luyện âm	2	2					
50	503233	Từ vựng - Ngữ pháp	2	2					
51	503234	Phương pháp cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh 1	2			2			
52	503235	Phương pháp cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh 2	2					2	
4. Thực hành, thực tập sư phạm			10						
53	504301_1	Rèn nghiệp vụ Mầm non - Tiếng Anh	3	1*	1*	1*	1*	1*	1*
54	504102	Kiến tập sư phạm	1		1*				
55	504203	Thực tập sư phạm 1	2				2*		
65	504404	Thực tập sư phạm 2	4						4*
5. Khóa luận và các học phần thay thế			5						5
57	505501	Khóa luận cuối khóa	5*						5*

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Phân phối theo kì					
				I	II	III	IV	V	VI
		Các học phần thay thế khóa luận							
		<i>Các học phần tự chọn 1 (chọn 01 HP)</i>	2						2
58	505202	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ mầm non	2*						2*
59	505203	Chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một	2*						2*
60	505204	Một số chuyên đề đổi mới trong giáo dục mầm non	2*						2*
61	505205	Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non	2*						2*
62	505206	Mô hình giáo dục STEAM trong cơ sở giáo dục mầm non	2*						2*
63	505207	Phương pháp giáo dục Montessori trong cơ sở giáo dục mầm non	2*						2*
64	505208	Phương pháp giáo dục Steiner Waldorf trong cơ sở giáo dục mầm non	2*						2*
65	505209	Thiết kế và sử dụng bộ đồ dùng biểu diễn múa rối trong cơ sở giáo dục mầm non	2*						2*
		<i>Các học phần tự chọn 2 (chọn 01 HP)</i>	3						3
66	505310	Tiếng Anh tăng cường	3*						3*
67	505311	Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh	3*						3*
		Tổng số tín chỉ	105	18	19	20	14	15	9